|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TH MINH THẠNH****BỘ PHẬN CHUYÊN MÔN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số /KH-THMT | *Minh Thạnh, ngày 04 tháng 10 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Chuyên môn năm học 2022-2023**

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục Đào tạo về thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Hướng dẫn số 2092/SGDĐT-GDMNTH ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục Đào tạo Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 193/PGDĐT-GDTH ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Phòng Giáo dục Đào tạo Dầu Tiếng về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 205/PGDĐT-GDTH ngày 25 tháng 10 năm 2021 về hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp Tiểu học;

Căn cứ Kế hoạch số /KH-THMT ngày 12 tháng 10 năm 2022 của trường Tiểu học Minh Thạnh về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023;

Căn cứ kết quả đạt được năm học 2021-2022 và tình hình thực tế của nhà trường.

Chuyên môn trường Tiểu học Minh Thạnh xây dựng Kế hoạch thực hiệnnhiệm vụ chuyên môn năm học 2022 - 2023 cụ thể như sau:

**I. BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG**

**1. Bối cảnh bên ngoài**

***1.1. Điểm mạnh***

- Đơn vị được lãnh đạo địa phương xác định là trường có chất lượng trong sự nghiệp giáo dục; luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc của **Đảng, chính quyền, các đoàn thể chính trị, Hội khuyến học và nhân dân địa phương**; đặc biệt sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, kịp thời, sâu sát của Phòng GDĐT Dầu Tiếng và các cấp quản lý.

- Sự phối hợp nhiệt tình, hỗ trợ kịp thời của các ban ngành, đoàn thể và sự tâm huyết của các mạnh thường quân với giáo dục. Ban ĐDCM học sinh đã có cố gắng trong việc tìm nguồn lực để phát triển trường lớp.

- Được sự đồng thuận, tin tưởng của các bậc phụ huynh học sinh; sự kỳ vọng của PHHS đối với nhà trường ngày càng cao.

- Được sự quan tâm nhiệt tình của các bậc phụ huynh học sinh nên công tác xã hội hóa giáo dục ngày có nhiều chuyển biến.

***1.2. Điểm yếu***

- Một bộ phận phụ huynh học sinh đời sống kinh tế chưa ổn định, còn phải đi làm ăn xa, gửi con cho ông bà trông nên việc kết hợp với nhà trường trong việc giáo dục, rèn luyện học sinh còn nhiều hạn chế.

- Sự phối kết hợp của một số phụ huynh với nhà trường để giáo dục học sinh chưa hiệu quả.

- Một bộ phận gia đình còn cưng chiều con em mình nên phần nào ảnh hưởng đến công tác giáo dục của nhà trường.

**2. Bối cảnh bên trong**

***2.1. Điểm mạnh***

- 100% Cán bộ quản lý nhà trường có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, có uy tín, kinh nghiệm quản lý, được sự ủng hộ của giáo viên, nhân viên nhà trường; phối hợp nhịp nhàng trong các hoạt động chỉ đạo; biết phát huy sức mạnh của đội ngũ giáo viên cốt cán, đội ngũ khối trưởng, giáo viên trẻ và những giáo viên có năng lực; tích cực, chủ động, đổi mới, sáng tạo, thích ứng trong lãnh đạo, quản trị nhà trường. Quản trị tốt các nguồn lực, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí và lãnh đạo trong nhà trường thực hiện Chương tình GDPT 2018.

- Nhà trường có 01 CBQL và 01 GV cốt cán có khả năng hỗ trợ đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường về mọi mặt hoạt động.

- Cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo tỉ lệ 1 phòng học/1lớp, có đủ khối phòng hành chính quản trị, phòng phục vụ học tập, khối phòng hỗ trợ, phụ trợ, thiết bị công nghệ được đầu tư mới… góp phần quan trọng trong việc dạy-học và tổ chức dạy học 2/buổi/ngày, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ I và đang chuẩn bị hồ sơ công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, kiểm định CLGD mức độ II trong năm

học 2022-2023.

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng hoạt động đều tay; lực lượng giáo viên đa số đạt trình độ chuẩn; 100 % đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý được bồi dưỡng thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; đội ngũ CB,GV,NV năng động, nhiệt tình trong mọi hoạt động giáo dục của nhà trường và có năng lực đáp ứng tốt trong việc quản trị hoạt động dạy học, giáo dục học sinh.

- Nề nếp học tập, sinh hoạt của học sinh có khuôn khổ, kỷ cương; hầu hết các em chăm ngoan, tích cực tham gia các hoạt động nhà trường và xã hội, luôn có ý thức phấn đấu xây dựng, phát huy truyền thống tốt đẹp nhà trường.

***2.2. Điểm yếu***

- Trình độ đào tạo của một số giáo viên lớn tuổi chưa đạt chuẩn; đội ngũ giáo viên năm học 2022-2023 còn thiếu *(9 GV)* nên phải hợp đồng giáo viên ngắn hạn.

- Một số ít giáo viên còn lúng túng trong việc áp dụng phương pháp dạy học mới, quản lý đối tượng học sinh chưa tốt; một số tổ khối chưa thật sự đầu tư sâu vào công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành.

- Phong trào tự làm đồ dùng dạy học có chất lượng chưa được phát huy tính kế thừa lâu dài.

- Một số tổ trưởng chuyên môn chưa có giải pháp phù hợp để khai thác và phát huy năng lực của từng giáo viên.

**II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên**

****

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

+ Đại học 36, tỷ lệ 67,9%

+ Cao đẳng: 06, tỷ lệ 11,3%

+ Trung cấp: 07, tỷ lệ 13,2%

+ Không đào tạo: 04, tỷ lệ 7,6

**2. Tổng số học sinh**

****

**3. Thuận lợi**

- Trường được xây dựng mới, phòng học, phòng làm việc được kiên cố, đủ về số lượng để tổ chức dạy học 02 buổi/ngày và tổ chức cho học sinh ăn bán trú. Nhà trường có đầy đủ phòng học bộ môn, nhà đa năng nên thuận lợi trong công tác tổ chức dạy và học.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của Phòng GDĐT huyện Dầu Tiếng, của Đảng ủy, UBND xã Minh Thạnh, sự ủng hộ nhiệt tình của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các đoàn thể trong xã.

- Ban Giám hiệu có 03 đồng chí đều có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm trong công việc, luôn đoàn kết, thống nhất cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức các hoạt động.

- Đội ngũ giáo viên có tinh thần học hỏi, có ý thức trách nhiệm trong công việc được giao; phần lớn giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và ứng dụng khá tốt CNTT trong dạy học cũng như khai thác thông tin phục vụ dạy học. Các tổ khối chuyên môn luôn có sự đoàn kết giúp đỡ nhau để cùng nhau hoàn thành tốt Nhiệm vụ.

- Các em học sinh ngoan, có ý thức trong học tập; phần lớn phụ huynh học sinh đã quan tâm đến việc học tập của con em mình.

**4. Khó khăn**

- Một số ít giáo viên chưa phát huy hết năng lực chuyên môn trong công tác giảng dạy và còn một số giáo viên lớn tuổi chưa đạt chuẩn.

- Trình độ dân trí chưa đồng đều; vẫn còn một số gia đình chưa có sự  nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc học nên chưa có sự quan tâm đúng mực đến việc học tập của con cái.

- Công tác phối kết hợp giữa nhà trường với một số phụ huynh để giáo dục học sinh chưa hiệu quả.

**III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**1. Nhiệm vụ chung**

⮚ Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai dịch bệnh.

⮚ Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với lớp 1,2,3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 đối với lớp 4,5.

 ⮚ Đảm bảo học sinh Tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018, đáp ứng mục tiêu GDTH là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019.

⮚ Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; khai thác sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

⮚ Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng cho học sinh, giáo viên, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục. Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích; tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh.

⮚ Tăng cường các điều kiện đảm bảo và kĩ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy-học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Tiếp tục xây dựng kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học. Hưởng ứng tích cực trong thực hiện thiết kế bài giảng điện tử và tham gia cuộc thi “Thiết kế bài giảng E – Learning”.

**2. Nhiệm vụ cụ thể**

**2.1. Thực hiện nhiệm vụ năm học, các cuộc vận động, phong trào thi đua**

- Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2022-2023 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai dịch bệnh.

- Thực hiện tốt phương châm hành động “*Trách nhiệm-Năng động-Sáng tạo*.”“K*ỷ cương-Tình thương-Trách nhiệm*” và cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”,“*Mỗi thầy giáo,cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*.” Phong trào thi đua “*Dạy tốt-Học tốt*”, “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

- Giáo viên nắm vững, thực hiện tốt nhiệm vụ năm học và khẩu hiệu hành động; có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, giản dị; không có giáo viên vi phạm đạo đức, nhân cách nhà giáo, tệ nạn xã hội; không xúc phạm học sinh dưới mọi hình thức.

- Thực hiện việc trao dồi kiến thức chuyên môn, sáng tạo trong công tác; “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” theo từng chuyên đề.

- Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tác phong nghề nghiệp, lương tâm trách nhiệm nhà giáo; luôn thể hiện tính gương mẫu, tấm gương sáng cho học sinh noi theo; ứng xử hòa nhã, lịch sự, thân thiện trước phụ huynh.

**2.2. Thực hiện Chương trình GDPT**

❖ ***Đối với lớp 1, 2, 3***

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về Giáo dục Tiểu học đã được Bộ GDĐT và Sở GDĐT ban hành, cụ thể:

+ Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

+ Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần (*chính khoá*); kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở Tiểu học; thời khóa biểu sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh Tiểu học.

+ Tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương.

+ Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngàylà hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh; có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm khác trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (*thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng,…*) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí.

❖ ***Đối với lớp 4, 5***

- Trên cơ sở Chương trình GDPT 2006, nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT, cụ thể:

+ Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục Tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh của địa phương, đồng thời thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở Tiểu học.

+ Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH; cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

❖ ***Số tiết bắt buộc từng khối lớp***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung giáo dục** | **Lớp 1** | **Lớp 2** | **Lớp 3** | **Lớp 4** | **Lớp 5** |
| ***Môn học bắt buộc*** |
| Tiếng Việt | 12 | 10 | 7 | 8 | 8 |
| Toán | 3 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| Ngoại ngữ |  |  | 4 |  |  |
| Đạo đức | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| Tự nhiên và Xã hội  | 2 | 2 | 2 |  |  |
| Lịch sử và Đại lí |  |  |  | 2 | 2 |
| Khoa học |  |  |  | 2 | 2 |
| Tin học và Công nghệ |  |  | 2 |  |  |
| Giáo dục thể chất | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| ***Hoạt động giáo dục bắt buộc*** |
| Hoạt động trải nghiệm  | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| ***Môn tự chọn*** |
| Ngoại ngữ | 2 | 2 |  | 4 | 4 |
| Tin học  |  |  |  | 2 | 2 |
| Số tiết trung bình/tuần (*Không kể môn tự chọn)* | 25 | 25 | 28 | 25 | 25 |

❖ ***Số tiết BD và PĐ từng khối lớp***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số tiết** | **Lớp 1** | **Lớp 2** | **Lớp 3** |  **Lớp 4** | **Lớp 5** |
| Ngoại khóa  | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| Bồi dưỡng, phụ đạo | Tiếng việt |  | 2 | 3 | 3 | 3 |
| Toán |  | 2 | 2 | 2 | 2 |
| Ôn tập | Tiếng Việt | 4 |  |  | 1 | 1 |
| Toán | 2 |  |  |  |  |
| **Cộng** | 7 | 5 | 6 | 7 | 7 |

**2.3. Chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4**

- Chuẩn bị tốt đội ngũ giáo viên có tay nghề, giàu kinh nghiệm để thực hiện Chương trình GDPT mới đối với lớp 4 năm học 2023-2024, đồng thời đầu tư, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ cho việc tổ chức, triển khai bồi dưỡng giáo viên tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa GDPT mới và đổi mới Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4 đạt hiệu quả.

- Tổ chức tham gia nhận xét, góp ý thực hiện chọn sách giáo khoa lớp 4 và tham mưu trang bị SGK, tài liệu tham khảo trong trường Tiểu học theo quy định; phát huy vai trò đọc sách và có ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo của các cấp về đổi mới Chương trình GDPT và mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng xã hội về Chương trình GDPT mới.

- Dự kiến sắp xếp lớp học theo lộ trình thực hiện Chương trình GDPT mới phù với số phòng học, số học sinh hiện có của nhà trường.

**2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo CTGDPT 2018**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Phòng GDĐT.

- Tích cực tham gia dạy thực nghiệm đối với nội dung giáo dục “*địa phương em*” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5 cấp Tiểu học bảo đảm kịp thời với lộ trình, thời điểm triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 4, 5 và tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bình Dương theo từng lớp.

- Xây dựng các hoạt động học tập trên lớp phải đảm bảo cung cấp kiến thức và phát huy vốn hiểu biết về lịch sử, văn hóa, địa lý, kinh tế, chính trị - xã hội, môi trường, hướng nghiệp của địa phương kết hợp với hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, thực hiện dự án, giáo dục tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng,... nhằm gắn lý thuyết với thực hành, tạo hứng thú học tập cho học sinh; giúp học sinh phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn, đồng thời bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước cho học sinh.

 (*tham khảo phụ lục đính kèm công văn 205/PGDĐT-GDTH ngày 25/10/2021 của Phòng GDĐT Dầu Tiếng*).

**2.5. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình cấp Tiểu học**

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT (*Lớp 1 bắt đầu học Tiếng Anh từ tuần 10 của năm học*); tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục Tin học cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình GDPT 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5 (*đặc biệt ở lớp 5*), khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

- Tăng cường tổ chức cho học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

- Thực hiện các giải pháp phù hợp để học sinh lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình GDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

**2.6. Triển khai giáo dục STEM**

- Chủ động triển khai phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình GDPT 2018 tại đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng đáp ứng của nhà trường.

- Tổ chức cho học sinh được trải nghiệm, khám phá các thí nghiệm, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong thực tiễn đời sống.

- Qua đó, nhận biết được ý nghĩa của khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học đối với đời sống con người, nâng cao hứng thú học tập STEM.

- Nhà trường triển khai giáo dục STEM, học sinh được học tập nâng cao trình độ; đây là hoạt động theo sở thích, năng khiếu của học sinh, diễn ra định kỳ, trong cả năm học.

**2.7. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học.

- Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp “*Bàn tay nặn bột*”, chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp “*Bàn tay nặn bột*”; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới.

- Vận dụng “*Sơ đồ tư duy*” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở Tiểu học; thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp Tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực giáo viên.

**2.8. Thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục**

- Tổ chức dạy học tích hợp nội dung BVMT, BĐKH, SDNLTKvà HQ, kỹ năng sống, an toàn giao thông,… vào các môn học, từng bài học có nội dung liên quan hoặc thông qua các tiết sinh hoạt dưới cờ, tiết hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa…Việc dạy tích hợp đảm bảo sự hợp lý, nhẹ nhàng không gây áp lực cho học sinh.

- Tùy theo từng môn học, lồng ghép tích hợp ở các mức độ như liên hệ, lồng ghép bộ phận, toàn phần,...từ đó giáo dục và rèn kĩ năng sống, giá trị sống cho học

sinh.

- Gắn việc rèn kĩ năng sống cho học sinh trong từng môn học (*rèn kĩ năng và thái độ của học sinh trong phần xác định mục tiêu từng bài dạy*), các hình thức tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp để học sinh có cơ hội được hoạt động gắn với thực tiễn cuộc sống.

- Vận dụng kĩ năng sư phạm để dạy học sinh biết làm những việc đơn giản, phù hợp với lứa tuổi. Chú ý đúng mức phần nhận xét hành vi, thái độ học tập, giúp cha mẹ học sinh và bản thân các em hiểu được mức độ kết quả cũng như những điều còn hạn chế.

- Tổ chức các ngày hội có tính chất truyền thống với sự hỗ trợ, tài trợ của địa phương, các đoàn thể , Ban đại diện CMHS,… có nội dung vừa vui tươi, hấp dẫn vừa lồng ghép kiến thức nhẹ nhàng nhằm thu hút ngày càng nhiều học sinh thích đến lớp, thích học qua đó rèn kỹ năng sống cho các em, tạo cho HS phát triển KN, thói quen, tư duy...khám phá khoa học,...

- 100% giáo viên thực hiện tốt nội dung tích hợp vào các môn học.

- Giáo viên thực hiện việc dạy thực hành kĩ năng sống theo chỉ đạo của Phòng Sở. Dạy đủ các bài theo sách Thực hành kĩ năng sống, chọn nội dung lồng ghép vào các môn học phù hợp.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp dưới hình thức câu lạc bộ vào buổi chiều nhằm rèn kĩ năng sống và tạo sân chơi thiết thực, bổ ích cho học sinh.

**2.9. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt**

- Căn cứ số lượng học sinh, điều kiện của trường, địa phương và dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ, khả năng tiếp thu của học sinh tổ chức các lớp học linh hoạt để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng học sinh để đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh.

- Thực hiện tổ chức dạy học các lớp linh hoạt bảo đảm chất lượng theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

**2.10. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá**

- Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT.

- Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình GDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học, môn Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

**2.11.Giáo dục thể chất và thẩm mĩ**

- Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống vào nhà trường.

- Học sinh hiểu biết sơ đẳng về lợi ích của TDTT đối với sự phát triển của cơ thể và giữ gìn sức khỏe.

- Tạo cho học sinh sự ham thích về vẽ tranh, múa, hát.

- Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn hoá, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca vào các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Lựa chọn các em có năng khiếu đưa vào đội tuyển để luyện tập tham gia hội thi các cấp.

- Tổ chức hội thi văn nghệ, trò chơi vận động chào mừng ngày 20/11 và các lễ hội truyền thống (*Vui Tết Trung thu, Giỗ tổ Hùng Vương,...*)

- Tham gia đầy đủ các môn trong Hội thao cấp trường và Hội khoẻ Phù Đổng cấp Huyện.

**2.12.Giáo dục giữ vở sạch, viết chữ đẹp**

- Tạo thói quen, hình thành ý thức rèn chữ, giữ vở trong tất cả học sinh. Mỗi giáo viên tự nâng cao chất lượng dạy môn tập viết, rèn học sinh kĩ năng viết đúng kiểu chữ quy định, đạt về tốc độ viết, biết trình bày bài viết sạch đẹp.

- Giáo viên giáo dục học sinh tính cẩn thận, thực hiện tốt phương châm “*Nét chữ-Nết người*”.

- Đầu năm học, giáo viên hướng dẫn học sinh tự bao bìa, dán nhãn sách vở và hướng dẫn cách sử dụng, đồng thời phân loại chữ viết học sinh để tiện việc nhắc nhở, hướng dẫn, rèn sửa.

- Khi viết bảng, chấm bài, ghi nhận xét,… giáo viên phải viết đúng mẫu, chân phương, rõ ràng, dễ đọc và rõ ý.

- Quan tâm đến tư thế ngồi viết của các em, nhắc nhở rèn chữ trong mỗi giờ học.

- Chấm vở sạch chữ đẹp giáo viên cần lưu ý giúp học sinh phát hiện các nét sai và sửa lại.

- Giáo viên rèn học sinh viết chữ có tiến bộ theo từng tuần, hạn chế tối đa học sinh viết chữ cẩu thả, nghiêm cấm việc xé vở, không dùng mực khác màu quy định, không dùng bút xóa,…; khi viết sai, học sinh biết gạch bỏ đúng quy định.

- Kiểm tra vở học sinh thường xuyên; thông báo và nhờ sự hỗ trợ từ phía PHHS.

**2.13. Giáo dục học sinh là người dân tộc**

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ

em Mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”; tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh Tiểu học dân tộc thiểu số linh hoạt, phù hợp với điều kiện của nhà trường; tạo mọi điều kiện thuận lợi để động viên, khích lệ học sinh chuyên cần đến trường.

- Quản lí, duy trì sĩ số đảm bảo tỉ lệ học sinh chuyên cần, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học; tổ chức khảo sát chất lượng đầu năm đối với học sinh, nhằm phân loại đối tượng, đánh giá thực trạng điểm mạnh, điểm yếu, chất lượng và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu số của nhà trường, đảm bảo môi trường giáo dục thân thiện, vệ sinh, an toàn thu hút học sinh đến trường và lập kế hoạch giáo dục phù hợp cho từng đối tượng.

- Tích cực thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh dân tộc thiểu số.

- Tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số qua hoạt động dạy Tiếng Việt, qua các môn học, hoạt động giáo dục và trong các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

**2.14. Giáo dục học sinh khuyết tật**

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

- Nhà trường không mở lớp chuyên biệt, mà tổ chức cho các em được học hòa nhập, được giáo dục và tham gia những hoạt động cùng học sinh bình thường, với mục tiêu giúp học sinh được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Giáo viên có học sinh khuyết tật phải có sổ kế hoạch giáo dục cá nhân và lưu trữ hồ sơ lưu riêng của học sinh đúng quy định; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học, điều chỉnh phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục đối với từng trẻ khuyết tật học hòa nhập, với phương thức giáo dục hòa nhập, bình đẳng; thực hiện theo nguyên tắc động viên, khích lệ và ghi nhận sự tiến bộ của các em, quan tâm đến các em về mọi mặt, có sự theo dõi để nắm được sự tiến bộ về học tập của các em.

**2.15. Giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn**

-Nhà trường luôn quan tâm giúp đỡ, động viên, khuyến khích, chú trọng đến quá trình rèn luyện kỹ năng sống, khả năng hoà nhập và sự tiến bộ của các em; đồng thời chủ động phối hợp với gia đình và xã hội lập kế hoạch giáo dục cho trẻ trong môi trường an toàn, chất lượng và hiệu quả; tạo điều kiện môi trường giáo dục, môi trường văn hóa, thể thao thân thiện giúp các em tham gia tích cực vào các hoạt động trong và ngoài nhà trường phù hợp với khả năng cá nhân.

- Giáo dục trẻ có hoàn cảnh khó khăn được tổ chức, thực hiện linh hoạt, nội dung thiết thực và kế hoạch dạy học phù hợp, để các em có cơ hội được học tập và đáp ứng yêu cầu cơ bản của chương trình tiểu học, trên cơ sở động viên, khuyến khích các em học tập tích cực, hiệu quả.

**2.16. Giáo dục đạo đức, lối sống**

- Thường xuyên nhắc nhở học sinh thuộc, hiểu và thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy. Tổng phụ trách đội cùng với sao đỏ thường xuyên kiểm tra nề nếp, vệ sinh, ATGT có nhận xét đánh giá hàng tuần.

- Giáo dục học sinh ý thức chấp hành nội quy nhà trường; giữ gìn tài sản chung của lớp, nhà trường. Tham gia tốt các phong trào thi đua trong học tập, các hoạt động công ích, từ thiện; giáo dục ý thức tuân thủ các quy định về ATGT; giáo dục học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh tiểu học. Có ý thức chống lại những thói hư tật xấu. Xây dựng ý thức giữ gìn trường lớp sạch đẹp, an toàn.

- Thực hiện giảng dạy đầy đủ chương trình giáo dục đạo đức đảm bảo các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kĩ năng cơ bản của bộ môn. Đặc biệt chú trọng giảng dạy tiết thực hành của môn đạo đức nhằm rèn luyện tốt các chuẩn mực hành vi đạo đức của học sinh. Đưa nội dung giáo dục đạo đức vào điểm thi đua của các lớp.

- Đối với những trường hợp cá biệt cần có sự phối kết hợp giữa gia đình - nhà trường và xã hội để giáo dục các em.

- Đối với thầy, cô giáo nêu cao tính gương mẫu, giáo dục học sinh bằng thái độ tận tụy, thương yêu và tôn trọng học sinh. Đặc biệt gần gũi, quan tâm, giáo dục theo từng đối tượng học sinh lớp mình phụ trách.

- Kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và địa phương trong công tác giáo dục học sinh cá biệt (*nếu có*).

**2.17. Bồi dưỡng, phụ đạo học sinh**

- Tổ chức kiểm tra khảo sát đầu năm, nắm bắt tình hình học sinh để có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo theo thời khóa biểu linh hoạt buổi chiều.

- Bồi dưỡng kiến thức ở tất cả các môn để các em có mặt bằng kiến thức chung vững vàng.

- Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao các bài tập ở môn Toán và Tiếng Việt nếu nhận thấy các em có thiên hướng đặc biệt về một trong hai môn (hoặc cả hai môn) nhằm có hướng đi đúng và phát huy đúng, vừa sức năng lực vốn có của các em.

- Cần phát hiện và có kế hoạch bồi dưỡng cho các em có năng khiếu ở các môn Nghệ thuật và Thể dục thể thao giúp các em sẽ ngày càng hát hay, múa đẹp, vẽ tốt, có kiến thức cơ bản về môn thể thao mà các em yêu thích.

- GVCN lập danh sách theo dõi học sinh có điểm khảo sát dưới 5 theo từng khối, BGH chia lớp theo trình độ học sinh và thực hiện dạy thời khóa biểu linh hoạt vào buổi hai.

- Đưa ra biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành nội dung bài học phù hợp. Kiểm tra nhận xét bài thường xuyên đối với các em để tìm ra các biện pháp hỗ trợ tích cực có hiệu quả giúp các em tiến bộ.

- Đổi mới phương pháp dạy học hóa cá nhân, dạy lại những kiến thức các em chưa hoàn thành ở lớp dưới để giúp các em lấy lại kiến thức, nâng cao học lực.

**2.18 Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn**

- Thực hiện đồi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn 181; các tổ chuyên môn cần tập trung đổi mới nội dung SHCM đi sâu vào kỹ năng tổ chức hoạt động, kỹ năng hướng dẫn HS thực hành, luyện tập; chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, kỹ năng soạn giáo án theo phương châm *“Dạy học cá thể hóa đối tượng học sinh”* vì sự tiến bộ của mỗi học sinh. Thực hiện đúng quy định về sinh họat tổ nhóm chuyên môn, đảm bảo chất lượng.

- Tiếp tục tổ chức tốt các chuyên đề, minh họa chuyên đề về dạy- học các môn học để rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa, chuẩn kiến thức-kĩ năng, các phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của học sinh, cách sử dụng đồ dùng dạy học, thực hiện điều chỉnh mới. Xây dựng các tiết chuyên đề đi sâu vào những hạn chế của giáo viên, góp ý nhận xét các tiết chuyên đề trong tháng. Các chuyên đề đều phải lên kế hoạch từ đầu năm và báo ngày dạy cho Ban giám hiệu trước một tuần.

- Chú trọng việc sử dụng đồ dùng dạy học triệt để và có hiệu quả, ứng dụng các phương tiện dạy học hiện đại, công nghệ thông tin có hiệu quả vào bài giảng, tránh dạy chay. Khuyến khích sử dụng các phần mềm dạy học, thiết bị điện tử phục vụ dạy và học.

- Phân công từng thành viên đi sâu vào từng môn học theo tháng để trao đổi trong tổ chuyên môn về lựa chọn và sử dụng các phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học mang lại hiệu quả cao, kích thích hứng thú học tập, đảm bảo hoạt động học tập của học sinh, giờ dạy nhẹ nhàng - tự nhiên - hiệu quả.

**2.19. Tổ chức chuyên đề, sinh hoạt CM theo NCBH**

-Mỗi tổ khối tổ chức 2 chuyên đề theo nghiên cứu bài học và 2 chuyên đề sinh hoạt chuyên môn trong năm học.

- Chuyên môn trường tổ chức tập huấn cho giáo viên 100% các chuyên đề cấp trên phổ biến.

- Chuyên môn trường thông qua các chuyên đề tổ khối, công tác dự giờ thăm lớp, kiểm tra nội bộ, công tác hội thi GVCNG cấp trường để lên kế hoạch thời gian tổ chức.

- Tổ khối đăng kí các chuyên đề trong năm; lên kế hoạch chuyên đề, cho BGH duyệt.

- Tổ khối họp thống nhất chuyên đề sẽ đưa ra, thống nhất phần lí thuyết (nội dung cơ bản của chuyên đề, một số đổi mới, thay đổi so với phương pháp cũ…). Tổ chức, phân công người dạy (hoặc triển khai) chuyên đề cho toàn khối tham dự, định hướng cho chuyên đề. Lên lịch dạy và dự giờ xoay vòng chuyên đề. Họp đánh giá việc thực hiện chuyên đề.

- Tổ chức thực hiện thao giảng chuyên đề đã đăng ký:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Tổ CM | Chuyên đề cấp trường | Chuyên đề NCBH cấp tổ |
| 1 | Tổ lớp 1 |  |  |
| 2 | Tổ lớp 2 |  |  |
| 3 | Tổ lớp 3 |  |  |
| 4 | Tổ lớp 4 |  |  |
| 5 | Tổ lớp 5 |  |  |
| 6 | Bộ môn |  |  |

**2.20. Hoạt động thao giảng, dự giờ**

- Mỗi giáo viên phải thực hiện thao giảng 6 tiết/năm; dự giờ 18 tiết/năm, trong đó tự nghiên cứu, lựa chọn nội dung phù hợp, đăng ký và thực hiện tối thiểu 2 tiết dạy với phương pháp “*Bàn tay nặn bột*” có ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong năm học 2021-2022.

- Giáo viên dạy ứng dụng CNTT thì phải báo trước cho cán bộ thiết bị biết để sắp xếp và hỗ trợ máy.

- Tổ khối trưởng lập kế hoạch, họp tổ thống nhất kế hoạch dự giờ và báo cho BGH biết để có thể sắp xếp cùng dự.

- Tổ chức dự giờ theo kế hoạch, mỗi đợt dự giờ đều phải đánh giá rút kinh nghiệm và lưu trữ hồ sơ.

- BGH có thể dự giờ, kiểm tra đột xuất chỉ báo trước 5 phút.

- Kiểm tra, giám sát việc dự giờ của giáo viên qua việc kiểm tra sổ dự giờ.

**2.21. Công tác kiểm tra hoạt động sư phạm**

- Thực hiện thông tư 43/2006/TT-BGDĐT ngày 20/10/2006 hướng dẫn thanh tra, kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo.

- Nâng cao tay nghề chuyên môn trong công tác giảng dạy và chủ nhiệm lớp.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên môn.

Nội dung kiểm tra:

+ Phẩm chất chính trị đạo đức lối sống.

+ Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của nhà giáo: quy chế chuyên môn, kiểm tra giờ lên lớp (Dự giờ tối đa 2 tiết nếu dự 1tiết đạt Tốt không dự dự tiết thứ 2)

+ Kết quả giảng dạy: mức độ tiến bộ của học sinh từ đầu năm đến thời điểm kiểm tra.

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất để phát hiện, điều chỉnh những thiếu sót và tuyên dương những cá nhân tích cực, sáng tạo.

- Tham mưu Hiệu trưởng thành lập tổ mạng lưới chuyên môn cấp trường.

- Lập kế hoạch thanh kiểm tra, họp chuyên môn thông qua kế hoạch.

- Kiểm tra dự giờ giáo viên phải có biên bản kiểm tra lưu hồ sơ.

- Mỗi đợt kiểm tra đều phải góp ý, đánh giá rút kinh nghiệm, xếp loại và lưu trữ hồ sơ.

- Xác định đối tượng cần thanh- kiểm tra, số lần kiểm tra cho cụ thể, phù hợp với từng giáo viên.

**2.22. Tổ chức các hội thi giáo viên**

**- Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, thi thiết kế bài giảng điện tử,** viết chữ đẹp,… cấp trường**, nhằm:**

+ Tạo “sân chơi” bổ ích giúp giáo viên có cơ hội khẳng định năng lực sư phạm, giao lưu, học tập, trau dồi thêm kiến thức chuyên môn và phương pháp dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

+ Phát hiện, công nhận, tôn vinh giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi và nhân rộng những điển hình tiên tiến.

+ Tạo động lực cho giáo viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nghề nghiệp.

+ Đẩy mạnh các phong trào thi đua dạy và học trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác.

+ Chủ động đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính chủ động sáng tạo của giáo viên và học sinh; Sử dụng tốt các phương tiện, hình thức tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác giáo dục.

+ Nâng cao trình độ tin học, trình độ ứng dụng CNTT để soạn giảng giáo án điện tử giúp cho việc dạy học được sinh động, hấp dẫn và dễ hiểu.

**2.23. Tổ chức các hội giao lưu học sinh**

- Tổ chức ngày hội giao lưu “Em tập viết đúng, viết đẹp” cấp trường.

- Cuộc thi “Sáng tạo trẻ” dành cho học sinh tiểu học.

- Thi múa hát dân ca, Hội khỏe Phù Đổng,…

- Tạo môi trường thân thiện, lành mạnh để học sinh tích cực giao lưu, học tập.

- Tạo điều kiện cho học sinh được học tập một cách tốt nhất.

- Tuyển chọn đội tuyển để tham gia hội giao lưu cấp Huyện.

**2.24. Kiểm tra hồ sơ chuyên môn**

- BGH kiểm tra hồ sơ giáo viên, tổ khối: 4 lần/năm.

- Tổ khối kiểm tra hồ sơ giáo viên: 1 lần/tháng.

- Chuyên môn phối hợp cùng Hiệu trưởng thống nhất kế hoạch kiểm tra hồ sơ chuyên môn.

- Sau mỗi lần kiểm tra, người kiểm tra ghi nhận xét vào sổ theo dõi hoạt động chuyên môn để làm minh chứng đánh giá, xếp loại giáo viên.

**2.25.Quản lý chuyên môn**

- Đẩy mạnh phong trào nhà trường về mọi mặt nhất là chất lượng mũi nhọn bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh để giảm tỉ lệ HS chưa hoàn thành chương trình lớp học. Phấn đấu đạt các chỉ tiêu đề ra.

- Quản lí tốt công tác bồi dưỡng, phụ đạo học sinh trong nhà trường.

- Dựa theo kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, của Hiệu trưởng, chuyên môn lên kế hoạch tổ chức hoạt động dạy và học theo năm học, tháng, từng tuần,...

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý việc thực hiện chương trình, công tác đổi mới phương pháp giảng dạy, việc thực hiện điều chỉnh nội dung hợp lý, việc dạy buổi thứ hai các lớp linh hoạt phụ đạo, bồi dưỡng học sinh của giáo viên và hoạt động của các lớp.

- Thực hiện đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định.

- Quản lý chặt chẽ, có hệ thống khoa học các loại công văn, hồ sơ chuyên môn tổ khối, học bạ, sổ theo dõi, hồ sơ kiểm tra.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc cụ thể các hoạt động soạn giảng, hoạt động tổ chuyên môn, việc sử dụng ĐDDH của giáo viên; việc đánh giá xếp loại học sinh của giáo viên đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch, có chất lượng và kịp thời, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực và xử lý kịp thời những vi phạm về quy chế chuyên môn.

- Xây dựng hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên qua dự giờ, họp tổ chuyên môn, họp chuyên môn, thảo luận chuyên đề và thực hiện lịch kiểm tra đánh

giá chuyên môn giáo viên, chất lượng học sinh và nề nếp lớp.

- Triển khai đầy đủ các văn bản pháp quy về nhiệm vụ năm học, về chỉ đạo chuyên môn từ cấp Phòng - Sở - Bộ GDĐT.

- Tăng cường việc kiểm tra KHBD, sổ dự giờ, sổ chủ nhiệm,…

**2.26. Thực hiện phổ cập giáo dục**

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về PCGD-XMC và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung quy trình, thủ tục kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGD và xóa mù chữ.

- GV quản lý chặt chẽ sĩ số học sinh từng buổi học, thông báo đến phụ huynh học sinh khi học sinh vắng không lý do, giáo viên chủ nhiệm trực tiếp liên hệ gia đình phụ huynh học sinh khi học sinh nghỉ học không phép 01 buổi để hạn chế bỏ học.

- Học sinh nghỉ quá 02 buổi không xin phép, giáo viên chủ nhiệm liên lạc học sinh để tìm hiểu lí do và có biện pháp giúp đỡ kịp thời.

- Đầu năm học, sau khi nắm tình hình thực lực của học sinh, giáo viên chủ nhiệm sắp xếp chỗ ngồi theo từng đôi bạn cùng tiến để cùng giúp đỡ nhau có tiến bộ trong học tập.

- Bộ phận Đoàn-Đội phát động phong trào “*Đôi bạn cùng tiến - Giúp bạn vượt khó đến trường*” để giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

- BGH, giáo viên liên hệ tốt với chi hội cha mẹ học sinh các lớp, với lãnh đạo các ấp vận động các em học sinh bỏ học ra lớp. Vận động tối đa và tạo mọi cơ hội để các em có hoàn cảnh khó khăn, thiệt thòi ra lớp, duy trì tốt sĩ số học sinh hằng ngày.

- Tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng PCGDTH đạt chuẩn Mức độ 3.

**3. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học**

- Ngày khai giảng: 05/9/2022.

- Ngày bắt đầu chương trình học kì I: 05/9/2022.

- Ngày kết thúc chương trình học kì I: 13/01/2023.

- Ngày sơ kết học kì I: 13/01/2023.

- Ngày bắt đầu chương trình học kì II: 16/01/2023.

- Ngày kết thúc chương trình học kì II: 26/5/2023.

- Ngày tổng kết năm học: 31/5/2023.

**IV. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU**

**1. Giáo viên**

- Đăng kí “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” 100%.

- Đăng kí tiết dạy với 5 bước “*Bàn tay nặn bột*” có ứng dụng công nghệ thông tin (2 tiết/năm học) 100 % giáo viên.

- Kiểm tra toàn diện: 17 giáo viên.

- Kiểm tra chuyên đề: 14 giáo viên.

- Kiểm tra dự giờ 100% giáo viên (38/38 GV)

- Thi viết chữ đẹp cấp trường đạt 60% giáo viên tham gia.

- Thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường đạt 80% GV tham gia.

**-** 100% GV sử dụng thiết bị,ĐDDH khi lên lớp.

**-** 90% GV được xếp loại khá, giỏi về chuyên môn

**2. Học sinh**

- 100% học sinh nghiêm túc chấp hành nội quy trường, lớp; tuân thủ quy định về ATGT; ý thức giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn,...

- 98,5% học sinh hoàn thành kiến thức kĩ năng các môn học trở lên.

- 99% học sinh đạt về năng lực trở lên (trong đó 29% Tốt và 70% Đạt ).

- 99% học sinh đạt về phẩm chất trở lên (trong đó 35% Tốt và 64 % Đạt ).

- Học sinh Hoàn thành chương trình bậc Tiểu học đạt 100%.

- Học sinh Hoàn thành chương trình lớp học đạt 98,5 % trở lên.

\* Trong đó: + Khối1 đạt 98,5 % ; Khối 2 đạt 98,3 %

 + Khối 3 đạt 100 % ; Khối 4 đạt 98,7 %

 + Khối 5 đạt 100% ; Tiếng Anh đạt 98 %

- 100% thuộc, hiểu và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy.

- Tổ chức và tham gia 100% các hội giao lưu do các cấp tổ chức.

- 100% trẻ em trong độ tuổi được đi học.

- 100% các em có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ đi học.

- Học sinh tiểu học học đúng độ tuổi (cả cấp học) đạt trên 99%.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban Giám hiệu**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể, phân công trách nhiệm thực hiện rõ ràng, thời gian, địa điểm; triển khai kịp thời kế hoạch đến từng bộ phận, từng giáo viên, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch hàng tuần, tháng, cuối học kỳ.

- Thường xuyên kiểm tra, tăng cường dự giờ thăm lớp kể cả buổi thứ 2 trong ngày để nắm bắt kịp thời các thông tin nhằm có biện pháp điều chỉnh cho phù hợp với tình hình.

- Căn cứ tình hình đội ngũ để phân công chuyên môn hợp lí, đúng năng lực; xử lý nghiêm đối với những sai phạm về quy chế chuyên môn.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua, phối hợp và tạo điều kiện cho các đoàn thể như Đội TNTP, Công đoàn, hội cha mẹ học sinh hoạt động nhằm đẩy mạnh công tác giáo dục trong nhà trường.

- Thực hiện tốt việc bồi dưỡng đội ngũ để chuẩn bị sẵn sàng cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; dự kiến phân công giáo viên dạy lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy lớp 4 theo chương trình mới được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường ứng dụng CNTT vào các hoạt động chỉ đạo, quản lý chuyên môn để nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

**2. Tổ trưởng chuyên môn**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn và triển khai kế hoạch đến từng tổ viên, nhắc nhở tổ viên thực hiện tốt theo tiến trình kế hoạch.

- Tổ chức tốt các tiết thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ khối, quản lý tốt việc thực hiện các quy chế về chuyên môn.

- Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, theo dõi việc sử dụng ĐDDH của tổ viên.

- Quản lí tốt tổ chuyên môn, phát huy tinh thần tự giác của tổ viên; tăng cường công tác kiểm tra để giúp đỡ tổ viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Phát huy tốt vai trò trách nhiệm và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, chuyên môn về công việc mình quản lý.

- Nhắc nhở tổ viên thực hiện tốt công tác chủ nhiệm, chương trình giáo dục đảm bảo đúng và đủ theo quy định, liên lạc với PHHS kịp thời.

**3. Giáo viên dạy lớp**

- Nâng cao nhận thức về ý thức tự học, tự bồi dưỡng, tinh thần trách nhiệm trong công tác; chủ động, tích cực tham gia học các lớp nâng cao cũng như các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia nghiêm túc các chuyên đề, hội thảo để bổ sung, cập nhật kiến thức, học hỏi đồng nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới quản lí học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Phối hợp tốt với Tổng phụ trách Đội tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan.

**4. Các bộ phận liên quan**

- Đoàn-Đội, Thư viện-Thiết bị, Y tế học đường phối hợp nhịp nhàng với chuyên môn, tổ chuyên môn, giáo viên dạy lớp làm tốt công tác tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua của giáo viên và học sinh đồng thời chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Minh Thạnh. Đề nghị tất cả giáo viên dạy lớp và các bộ phận có liên quan thực hiện nghiêm túc nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường./.

|  |  |
| --- | --- |
| Ký duyệt**HIỆU TRƯỞNG** | Người lập kế hoạch**P. HIỆU TRƯỞNG** |